

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 08/2020/HS-ST Ngày: 13-5-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

• ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Mai Tấn Lộc
- Bà Trần Thị Út

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Hằng Ni – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Nhớ – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 16/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Hoài T, sinh ngày 07/11/1978 tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: 24/1A, đường Trần Hưng Đạo, phường 6, thành phố MT, tỉnh TG; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Trương Thị Bạch M; có vợ tên Huỳnh Thảo M (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2004; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa vi phạm pháp luật; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 29/01/2020 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- ***Người bị hại:*** Bà Phan Thị H, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp BT, xã TB, huyện CL, tỉnh TG. (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Giảng Văn Đ, sinh năm 1955. Địa chỉ: ấp BT, xã TB, huyện CL, tỉnh TG. (vắng mặt).

2/ Anh Giảng Hữu Th, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp B, xã TB, huyện CL, tỉnh TG. (Có mặt).

3/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp B, xã TB, huyện CL, tỉnh TG. (vắng mặt).

4/ Anh Thái Văn C, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp B, xã TB, huyện CL, tỉnh TG. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 02 giờ ngày 29/01/2020, bị cáo Ngô Hoài T đã lén lút vào cửa hàng Đắc Thành kinh doanh ống nước, đồ điện gia dụng của bà Phan Thị H lấy trộm tài sản gồm 16.107.000đ tiền mặt, 01 máy điện thoại di động hiệu Nokia model 1280 màu đen, 02 máy khoan cầm tay và 05 cuộn dây điện thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 11 ngày 24/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: 01 máy điện thoại di động hiệu Nokia model 1280 màu đen trị giá 160.000đ, 02 máy khoan cầm tay trị giá 2.000.000đ và 05 cuộn dây điện trị giá 4.700.000đ. Tổng giá trị tài sản và tiền bị cáo chiếm đoạt là 22.967.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã trao trả lại cho bị hại số tiền 16.107.000đ tiền mặt, 01 máy điện thoại di động hiệu Nokia model 1280 màu đen, 02 máy khoan cầm tay và 05 cuộn dây điện. Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vật chứng hiện còn thu giữ gồm: 01 cây kim màu đỏ, đen; 01 mỏ lết màu trắng; 01 đèn pin nhỏ màu đen; 01 ná thun bằng gỗ; 01 cái nón kết màu đen và 01 cái khẩu trang y tế màu xanh; 01 đoạn ống nhựa PVC màu xám dài 1,5m, đường kính 2,1cm, 01 thanh kim loại làm ốp bảo vệ cánh cửa dài 84cm, rộng 2,5cm, 01 khoen khóa bằng kim loại sơn màu trắng kích thước (3,5 x 3,5)cm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, bị cáo Ngô Hoài T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số 17/CT- VKSHCL ngày 15/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Ngô Hoài T về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét; Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây kim màu đỏ, đen; 01 mỏ lết màu trắng; 01 đèn pin nhỏ màu đen; 01 ná thun bằng gỗ; 01 cái nón kết màu đen và 01 cái khẩu trang y tế màu xanh; 01 đoạn ống nhựa PVC màu xám dài 1,5m, đường kính 2,1cm, 01 thanh kim loại làm ốp bảo vệ cánh cửa dài 84cm, rộng 2,5cm, 01 khoen khóa bằng kim loại sơn màu trắng kích thước (3,5 x 3,5)cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ngô Hoài T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Lúc 02 giờ ngày 29/01/2020, bị cáo đã lén lút vào cửa hàng Đắc Thành kinh doanh ống nước, đồ điện gia dụng của bà Phan Thị H lấy trộm tài sản gồm 16.107.000đ tiền mặt, 01 máy điện thoại di động hiệu Nokia model 1280 màu đen, 02 máy khoan cầm tay và 05 cuộn dây điện thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 22.967.000đ. Do vậy, có đủ căn cứ để tuyên bố bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, trực tiếp gây hậu quả về mặt vật chất và tinh thần đối với người bị hại, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe và nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm tội nhưng vì muốn có tiền tiêu xài để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, tại phiên tòa người bị hại tự nguyện xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được Hội đồng xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Xét thấy 01 cây kim màu đỏ, đen; 01 mỏ lết màu trắng; 01 đèn pin nhỏ màu đen; 01 ná thun bằng gỗ; 01 cái nón kết màu đen và 01 cái khẩu trang y tế màu xanh là của bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 đoạn ống nhựa PVC màu xám dài 1,5m, đường kính 2,1cm, 01 thanh kim loại làm ốp bảo vệ cánh cửa dài 84cm, rộng 2,5cm, 01 khoen khóa bằng kim loại sơn màu trắng kích thước (3,5 x 3,5)cm thu giữ khi khám nghiệm hiện trường là tài sản của bị hại, tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu được nhận lại và xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Ngô Hoài T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hoài T 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiên hủy 01 cây kim màu đỏ, đen; 01 mủ lột màu trắng; 01 đèn pin nhỏ màu đen; 01 ná thun bằng gỗ; 01 cái nón kết màu đen và 01 cái khẩu trang y tế màu xanh; 01 đoạn ống nhựa PVC màu xám dài 1,5m, đường kính 2,1cm, 01 thanh kim loại làm ốp bảo vệ cánh cửa dài 84cm, rộng 2,5cm, 01 khoen khóa bằng kim loại sơn màu trắng kích thước (3,5 x 3,5)cm.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy
- CAND huyện Cai Lậy.
- Người tham gia tố tụng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---	--

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 ngày 13 tháng 5 năm 2020;
 Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
 Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
 Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan
 Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tấn Lộc và bà Trần Thị Út
 Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 16
 tháng 4 năm 2020 đối với:
 Ngô Hoài T, sinh ngày 07/11/1978 tại thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.
 Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Ngô Hoài T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hoài T 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2020.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3. Về các vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiên hủy 01 cây kim màu đỏ, đen; 01 mỏ lết màu trắng; 01 đèn pin nhỏ màu đen; 01 ná thun bằng gỗ; 01 cái nón kết màu đen và 01 cái khẩu trang y tế màu xanh; 01 đoạn ống nhựa PVC màu xám dài 1,5m, đường kính 2,1cm, 01 thanh kim loại làm ốp bảo vệ cánh cửa dài 84cm, rộng 2,5cm, 01 khoen khóa bằng kim loại sơn màu trắng kích thước (3,5 x 3,5)cm.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 13 tháng 5 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
-----------------------------------	--------------------------------------

<i>(Ký tên, ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)</i>
--------------------------------	--

Mai Tấn Lộc

Trần Thị Út

Nguyễn Thành Ngoan

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 25-HS:

(1) ghi tên Tòa án xét xử sơ thẩm; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ghi địa điểm nơi tiến hành phiên tòa (ví dụ: Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H; hoặc: Tại Hội trường Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh X).

(3) ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán, Hội thẩm; nếu vụ án do Tòa án quân sự giải quyết thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(4) nếu có nhiều bị cáo thì ghi thứ tự từng người một; trường hợp bị cáo là pháp nhân thương mại thì ghi tên, địa chỉ trụ sở chính, họ tên người đại diện theo pháp luật.

(5) ghi các ý kiến thảo luận, biểu quyết và quyết định của Hội đồng xét xử theo từng vấn đề của vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nếu có ý kiến khác thì ghi rõ ý kiến của thành viên Hội đồng xét xử có ý kiến khác.

Mẫu số 25-HS: Biên bản nghị án vụ án hình sự

**Huỳnh Văn Thanh - Dương Trần Trọng
Quang**

Nguyễn Thành Ngoan

